

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 65/2017/HSPT
Ngày: 24-7-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Kim Đồng

Các Thẩm phán: Bà Hoàng Thị Minh Hương

Ông Võ Đình Nghị

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Quốc Huy; là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:
Bà Trần Thị Đào; Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 74/2017/HSPT ngày 15/6/2017 đối với bị cáo Lê Đình H, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 29/2017/HSST ngày 03/5/2017 của Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

Bị cáo kháng cáo.

Họ và tên: **Lê Đình H**, sinh năm 1985 tại Nghệ An; Nơi cư trú: Số 3, khu A ấp P, xã G, thị xã K, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Thợ sơn; Trình độ văn hóa: Lớp 7/12; Con ông Lê Đình H1, sinh năm 1964; Con bà Trần Thị D, sinh năm 1965; Vợ là Nguyễn Thị Thanh P, sinh năm 1986; Có 02 con, lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2012, hiện cư trú tại số 3, khu A ấp P, xã G, thị xã K, tỉnh Đồng Nai; Tiền án; Tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 01/12/2016, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ công an huyện Lâm Hà. **Có mặt.**

Trong vụ án này còn có người có quyền lợi liên quan chị Đình Thị M; anh Nguyễn Văn H2; anh Trần Quang Đ; anh Trương Văn T; anh Trần Văn Th không kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa sơ thẩm, nội dung vụ án bị cáo bị truy tố, xét xử được tóm tắt như sau:

Vào tối ngày 03/9/2006, nhà bà M (thôn 2, xã L, huyện H) tổ chức đám cưới, nên bị cáo H cùng các đối tượng anh H3, anh H2, anh T2, anh T3 đến chơi. Sau đó anh H2, anh T2, anh T3 đi về trước, còn bị cáo H, anh H3 ở lại về sau thì bị Lỗ Xuân L và một số đối tượng không rõ lai lịch đuổi theo ném đá, H3 gọi điện thoại em trai là H2 báo tin bị đánh, rồi cùng bị cáo H đi về.

Khi về đến khu vực nhà văn hóa I, thị trấn B thì gặp H2, T2, T3, N, Th, H1, Th2, H3 đang tụ tập tại đây. Bị cáo H kể lại bị đám thanh niên trong đám cưới đánh, rồi rủ cả bọn đi vào đám cưới để đánh trả thù thì tất cả đồng ý. Bị cáo H lấy 01 con dao mã tấu, còn T3 rủ H2 đi lấy 03 mã tấu và 04 đến 05 cây tuýp sắt rồi cả bọn cùng nhau đi đến đám cưới tại nhà bà M. Do không thấy thanh niên nào, nên nhóm bị cáo H đi về đến nhà văn hóa I ngồi chơi, thống nhất “*ngày mai đi dự đám cưới sẽ tìm đánh những thanh niên đã đánh H và H3*”, sau đó gom hung khí lại giao cho T3, H4 đem về nhà H4 cất giấu.

Đến sáng ngày 04/9/2006, bị cáo H cùng H3, H2, T3, T2, Th3 rủ nhau đi dự đám cưới, H2 cầm theo mã tấu. Khi đến chợ Thăng Long gặp anh Đ sau đó nhóm của bị cáo H rủ nhau đến quán thịt chó của ông A (khu I) thì gặp anh C, T và đối tượng tên “*Win cô hồn*” (không xác định được nhân thân lai lịch), cùng nhau uống rượu, bàn đến đám cưới nhà bà M để đánh trả thù, sau đó H2, bị cáo H đi chở anh Th đến cùng uống rượu.

Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, nhóm bị cáo H gồm H3, H2, Đ, Th, C, T, T2, Th3, T3 và đối tượng tên “*Win cô hồn*” đi xe máy chở theo 01 bao tải đựng hung khí gồm dao, mã tấu và tuýp sắt do T3, H mang đến đi vào đám cưới ở nhà bà M để đánh nhau. Khi đến nơi dừng xe ở lối vào cổng đám cưới, vứt bao tải đựng hung khí ra, bị cáo H cầm mã tấu, H3 cầm tuýp sắt, H2 cầm mã tấu, Đ, Th mỗi người cầm 01 cây kiếm, T cầm dao nhọn, C cầm kiếm, T3 cầm dao bầu và 01 tuýp sắt, đi vào đám cưới đuổi đánh những thanh niên đang chơi tại đây làm mọi người bỏ chạy tán loạn. Đối với người tên “*Win cô hồn*” có nhặt hung khí nhưng chưa xác định được. T2, Th3 không tham gia chỉ đi theo và đứng ở xe đợi.

Quá trình đuổi đánh, H2 chém Nguyễn Văn N nhưng chém trượt trúng mảnh vải; H3 cầm tuýp sắt đuổi đánh Lê Thanh T trúng vào tay làm gãy xương ngón tay; C cầm kiếm đuổi đánh Lưu Thanh H, chém trượt trúng vào bàn tròn làm bể mặt bàn; Đ cầm kiếm chạy vào trong rạp thì bị Đinh Văn B giằng lấy kiếm nên bỏ chạy ra ngoài; Th cầm kiếm đuổi đánh một thanh niên thì bị thanh niên dự đám cưới đuổi lại nên bỏ chạy ra ngoài.

Tại vị trí cổng đám cưới, anh Nguyễn Hải L bị một đối tượng chém trúng vào đầu thì bỏ chạy và bị T cầm dao nhọn đuổi theo đâm trúng vào lưng làm dính con dao ở lưng nên chạy luôn vào vườn cà phê gần đó. Sau khi Đinh Văn B giằng được kiếm từ tay Đ quay qua thấy H3, H2 đang đuổi đánh thanh niên trong rạp thì chạy đến chém H2 02 nhát trúng vào mặt và vai, chém H3 01 nhát trúng vào đầu thì H3, H2 bỏ chạy ra ngoài.

Ngoài ra, anh Lỗ Văn X thấy hỗn loạn bỏ chạy ra trước nhà máy xát thì bị một người cầm con dao Thái ngắn, màu trắng đâm trúng lưng bên phải. Đối với thương của anh Nguyễn Hải L, anh Lỗ Văn X được giám định xác định tỷ lệ mất sức lao động của mỗi người là 07%, nhưng chưa xác định được đối tượng gây ra. Đối với thương tích của H3 bị mất sức lao động do thương tật là 36% vĩnh viễn.

Hành vi đánh nhau làm hư hỏng một số tài sản như bàn ghế nhựa, ly thủy tinh...vv được xác định giá trị thiệt hại là 600.000đ.

Vụ án được khởi tố, điều tra, truy tố xét xử tại bản án số 33/2008/HSST ngày 30/6/2008 của Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà xử phạt bị cáo B 15 tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh*” theo khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự. Các bị cáo H2, T, C, Đ, Th phạm tội “*Gây rối trật tự công cộng*” theo điểm a khoản 2 Điều 245 Bộ luật hình sự; tuyên phạt 30 tháng tù cho mỗi bị cáo H2, bị cáo T, bị cáo C; tuyên phạt 24 tháng tù cho mỗi bị cáo Đ, bị cáo Th.

Đối với bị cáo H sau khi gây án đã bỏ trốn nên bị truy nã; đến ngày 01/12/2016, bị cáo H bị bắt. Quá trình điều tra xác định bị cáo H cầm hung khí là mã tấu chạy vào trong đám cưới nhà bà M nhưng sau đó ra giữ xe cho các đồng phạm khác nên không gây thương tích cho ai.

Tại bản án số 29/2017/HSST ngày 03/5/2017 của Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà tuyên bố bị cáo Lê Đình H phạm tội “*Gây rối trật tự công cộng*”. Áp dụng điểm a, d khoản 2 Điều 245; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; các Điều 20; 33; 53 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Đình H 36 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/12/2016.

Ngoài ra, bản án còn giải quyết về án phí, tuyên quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 15/5/2017 bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm; Bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, đề nghị chấp nhận kháng cáo giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đồng thời xuất trình đơn xin giảm án có xác nhận của chính quyền địa phương, kèm theo bệnh án của vợ, con bị cáo; tài liệu về huân chương kháng chiến, thương binh của ông bà nội bị cáo, huân chương chương của bác ruột bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Từ việc mâu thuẫn vào tối ngày 03/9/2006, giữa bị cáo với nhóm anh Lỗ Xuân L, nên bị cáo cùng với các đồng phạm bàn bạc chuẩn bị hung khí đánh trả thù. Đến khoảng 12 giờ ngày 04/9/2006, bị cáo H cùng các đồng phạm đi xe máy chở theo 01 bao tải đựng hung khí gồm dao, mã tấu và tuýp sắt đi vào đám cưới ở nhà bà M để đánh nhau. Khi đến nơi dừng xe ở lối vào cổng đám cưới, vứt bao tải đựng hung khí ra, bị cáo H cầm mã tấu, H3 cầm tuýp sắt, H2 cầm mã tấu, Đ, Th mỗi người cầm 01 cây kiếm, T cầm dao nhọn, C cầm kiếm, T3 cầm dao bầu và 01 tuýp sắt, đi vào đám cưới đuổi đánh những thanh niên đang chơi tại đây làm mọi người bỏ chạy tán loạn. Bị cáo H cầm mã tấu chạy vào trong đám cưới nhà bà M nhưng sau đó ra giữ xe cho các đồng phạm khác nên không trực tiếp chém gây thương tích cho ai; đối với T2, Th không tham gia chỉ đi theo và đứng ở xe đợi.

Quá trình đuổi đánh, H2 chém anh N nhưng chém trượt trúng mảnh vải; H3 cầm tuýp sắt đuổi đánh anh Lê Thanh T trúng vào tay làm gãy xương ngón tay; C cầm kiếm đuổi đánh anh Lưu Thanh H, chém trượt trúng vào bàn tròn làm bể mặt bàn; Đ cầm kiếm chạy vào trong rạp thì bị B giằng lấy kiếm nên bỏ chạy ra ngoài; Th cầm kiếm đuổi đánh một thanh niên thì bị thanh niên dưng đám cưới đuổi lại nên bỏ chạy ra ngoài. Tại vị trí cổng đám cưới, anh Nguyễn Hải L bị một đối tượng chém trúng vào đầu thì bỏ chạy và bị T cầm dao nhọn đuổi theo đâm trúng vào lưng làm dính con dao ở lưng nên chạy luôn vào vườn cà phê gần đó. Sau khi Đinh Văn B giằng được kiếm từ tay Đ quay qua thấy H3, H2 đang đuổi đánh thanh niên trong rạp thì chạy đến chém H2 02 nhát trúng vào mặt và vai, chém H3 01 nhát trúng vào đầu thì H3, H2 bỏ chạy ra ngoài.

Ngoài ra, anh Lỗ Văn X thấy hỗn loạn bỏ chạy ra trước nhà máy xát thì bị một người cầm con dao Thái ngắn, màu trắng đâm trúng lưng bên phải. Đối với thương của anh Nguyễn Hải L, anh Lỗ Văn X được giám định xác định tỷ lệ mất sức lao động của mỗi người là 07%, thì chưa xác định được đối tượng gây ra. Đối với thương tích của H3 bị mất sức lao động do thương tật là 36% vĩnh viễn. Bên cạnh đó, quá trình đánh nhau đã làm hư hỏng một số tài sản như bàn ghế nhựa, ly thủy tinh...vv được xác định giá trị thiệt hại là 600.000đ.

Hành vi của các đồng phạm với bị cáo H bị xét xử tại bản án số 33/2008/HSST ngày 30/6/2008 của Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà. Đối với bị cáo H sau khi gây án đã bỏ trốn nên bị truy nã; đến ngày 01/12/2016 thì bị bắt. Đối chiếu lời khai nhận của các bị cáo, vật chứng thu giữ, lời khai của các đồng phạm đã bị xét xử, người liên quan; Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo Lê Đình H phạm tội “*Gây rối trật tự công cộng*” theo điểm a, d khoản 2 Điều 245 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

2. Xét tính chất mức độ hành vi của các bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến khách thể trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ. Đánh giá tính chất mức độ hành vi của bị cáo thể hiện từ việc mâu thuẫn vào tối ngày 03/9/2006, giữa bị cáo với nhóm anh Lỗ Xuân L, nên bị cáo là người đề xướng, bàn bạc các đồng phạm chuẩn bị hung khí để đi đánh trả thù. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo bỏ trốn nhằm né tránh trách nhiệm hình sự, gần 10

năm nhằm tránh né trách nhiệm hình sự. Do vậy cấp sơ thẩm phân hóa vai trò, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định khoản 1 khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự; tuyên phạt bị cáo mức cao hơn các đồng phạm khác đã bị xét xử là phù hợp.

Tại giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm, gia đình bị cáo nộp tài liệu về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như huân chương kháng chiến, thương binh của ông bà nội bị cáo; huân chương của bác ruột bị cáo; các tình tiết giảm nhẹ này quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự đã được cấp sơ thẩm áp dụng. Do vậy, kháng cáo của bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ mới, nên không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm.

3. Về án phí phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận, nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự; Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Đình H; giữ nguyên bản án sơ thẩm; Xử

1. Tuyên bố bị cáo Lê Đình H phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”. Áp dụng điểm a, d khoản 2 Điều 245; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; các Điều 20; 33; 53 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Lê Đình H 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/12/2016.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Lê Đình H phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm;

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án cấp cao tại TP. HCM;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Phòng KTNV&THA (1);
- TA huyện Lâm Hà (02);
- VKS huyện Lâm Hà (1);
- Công an huyện Lâm Hà (1);
- Chi cục THADS Lâm Hà ;
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- Bị cáo (để thi hành);
- Lưu hồ sơ; Ấn văn

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Kim Đồng